

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục và mức trần kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo đặt hàng thực hiện từ năm 2027

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2027 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục và mức trần kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Giáo dục và Đào tạo đặt hàng thực hiện từ năm 2027, bao gồm 415 nhiệm vụ từ 43 đơn vị đề xuất nhiệm vụ, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành về hồ sơ, trình tự, thủ tục các bước để tổ chức xét duyệt các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục KHCNTT.





Lê Quân

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**DANH MỤC VÀ MỨC TRẦN KINH PHÍ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ DO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027***(Kèm theo Quyết định số: 1632 /QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)***Đơn vị đề xuất nhiệm vụ: Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh**

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Giải tích điều hòa và phương trình đạo hàm riêng liên kết với các toán tử phi địa phương không tiêu chuẩn	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và khảo sát các công cụ giải tích điều hòa gắn với các toán tử phi địa phương không tiêu chuẩn. - Thiết lập các kết quả về sự tồn tại và duy nhất nghiệm cho các phương trình đạo hàm riêng liên kết với toán tử phi địa phương. - Khảo sát các ước lượng định tính và định lượng của nghiệm. - Phân tích tính chính quy và một số tính chất nâng cao của nghiệm. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1 và 01 bài Q2). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,75 điểm. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 	500	0

2	<p>Ứng dụng trí tuệ nhân tạo xây dựng cố vấn AI về tài chính cho nhà đầu tư trên thị trường tài chính Việt Nam</p>	<p>1. Mục tiêu chung: Thiết kế, phát triển và kiểm chứng hiệu quả một cố vấn AI phục vụ giáo dục nhà đầu tư cá nhân, dựa trên kiến trúc AI tạo sinh hiện đại và khung quản trị rủi ro, nhằm nâng cao hiểu biết tài chính và khả năng nhận diện rủi ro và gian lận tài chính.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kho tri thức chuyên về tài chính (khái niệm–rủi ro–quy trình–quy định) và chuẩn hoá dữ liệu để phục vụ việc phát triển cố vấn AI về kiến thức tài chính. - Phát triển cố vấn AI theo kiến trúc RAG, có trích dẫn nguồn và kiểm soát nội dung. - Đề xuất và vận hành bộ tiêu chí đánh giá: độ đúng, độ bám nguồn, tỷ lệ hallucination, trải nghiệm người dùng. - Đo lường tác động lên hiểu biết tài chính bằng thiết kế trước–sau hoặc A/B test. - Đề xuất được giải pháp, kiến nghị về ứng dụng trí tuệ nhân tạo để xây dựng hệ thống cố vấn AI tư vấn tài chính và kiến thức tài chính cho số đông nhà đầu tư. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước thuộc Danh mục tạp chí chuyên ngành của HĐGSNN được tính điểm tối đa từ 0,75 điểm trở lên. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cố vấn AI về tài chính cho nhà đầu tư cá nhân trên thị trường tài chính Việt Nam được phát triển trên nền tảng web, hỗ trợ tương tác bằng tiếng Việt, tích hợp công nghệ AI tạo sinh và kiến trúc RAG (Retrieval-Augmented Generation). Hệ thống có khả năng tra cứu và khai thác kho tri thức tài chính, cung cấp thông tin, giải thích khái niệm, hướng dẫn nhận diện rủi ro và gian lận tài chính, đồng thời đưa ra các khuyến nghị giáo dục tài chính có trích dẫn nguồn tham khảo và cơ chế kiểm soát nội dung. - Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng và hiệu quả của cố vấn AI tài chính, bao gồm các chỉ số về độ chính xác của thông tin, mức độ bám sát nguồn dữ liệu, tỷ lệ phát sinh nội dung sai lệch (hallucination), mức độ hài lòng của người dùng và tác động đến năng lực hiểu biết tài chính của nhà đầu tư. - Bộ quy trình quản trị rủi ro và vận hành hệ thống cố vấn AI, bao gồm các quy định về quản lý dữ liệu, kiểm soát nội dung, giám sát chất lượng phản hồi, cập nhật tri thức, bảo mật thông tin và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình khai thác hệ thống. - Báo cáo đánh giá thử nghiệm và khuyến nghị triển khai, tổng hợp kết quả đo lường tác động của hệ thống đối với việc nâng cao hiểu biết tài chính của người dùng. 	400	0
---	--	---	--	-----	---

3	<p>Nghiên cứu điều khiển robot khung xương ngoài chi trên hỗ trợ tập luyện phục hồi chức năng vận động ứng dụng phanh lưu chất từ biến và thuật toán học sâu</p>	<p>Làm chủ công nghệ trong việc giải quyết nhu cầu về việc phục hồi chức năng cơ của cánh tay và cẳng tay của người bệnh sau tai biến mạch máu não hoặc bị teo cơ dựa trên công nghệ robot, vật liệu thông minh và trí tuệ nhân tạo với các giải thuật học sâu</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ, được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Phanh lưu chất từ biến hỗ trợ phục hồi chức năng chi trên: Momen tối đa: 3Nm; Momen ở trạng thái không kích hoạt: 0.08 Nm; Khối lượng lớn nhất: 1 kg + Thuật toán điều khiển cho robot dạng khung xương ngoài chi trên: Sai số dự đoán ý định hướng chuyển động 15%; Sai số điều khiển 8% (bao gồm vị trí, lực, tốc độ); An toàn khi mất điện hoặc nhiễu</p>	400	0
---	--	--	---	-----	---

4	<p>Nghiên cứu, thiết kế Robot sạc điện tự động cho xe điện (Autonomous Charging Robot) tích hợp thị giác máy và trí tuệ nhân tạo</p>	<p>Nghiên cứu, làm chủ công nghệ trong thiết kế và chế tạo robot sạc điện tự động có khả năng tự hành, nhận dạng công sạc và thực hiện thao tác cắm – tháo sạc cho xe điện một cách an toàn và chính xác</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3/Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên.</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ, được bảo vệ thành công).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn - Các sản phẩm ứng dụng khác: 01 robot sạc điện tự động (prototype) có khả năng: tự hành trong khu vực bãi xe, nhận dạng công sạc bằng camera/AI, thao tác cắm-rút tự động bằng tay máy, kết nối IoT giám sát.</p>	555	0
---	--	--	---	-----	---

5	<p>Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo robot cá thông minh sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ nghiên cứu sinh học và môi trường dưới nước</p>	<p>Làm chủ công nghệ thiết kế và chế tạo robot cá thông minh có khả năng bơi linh hoạt, tự hành, thu thập dữ liệu môi trường và hình ảnh sinh vật dưới nước, sử dụng AI để nhận dạng, tránh chướng ngại vật và điều hướng tự động.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3/Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ, được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Robot cá thông minh có các thông số như sau: Bơi tự động với tốc độ 0,3–0,5 m/s; hoạt động ở độ sâu 1–5 m trong 2 giờ liên tục; + Phần mềm điều khiển và giám sát: Nhận dạng vật thể dưới nước với độ chính xác $\geq 90\%$; thu thập dữ liệu. + Bộ dữ liệu hình ảnh và môi trường dưới nước: ≥ 5.000 mẫu ảnh phục vụ nghiên cứu sinh học.</p>	600	0
---	--	--	---	-----	---

6	<p>Giá trị thống kê của sự sống trong hoạch định chính sách y tế và an toàn giao thông ở Việt Nam: Phân tích lựa chọn đánh đổi rủi ro tử vong</p>	<p>- Định lượng được sở thích đánh đổi rủi ro tử vong của người dân Việt Nam đối với các nguyên nhân tử vong chủ yếu; - Xây dựng hệ thống chỉ số Giá trị thống kê của sự sống theo nguyên nhân và trọng số ưu tiên chính sách, qua đó cung cấp cơ sở khoa học cho phân tích chi phí – lợi ích và phân bổ hiệu quả nguồn lực công trong lĩnh vực y tế và an toàn giao thông.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI) xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 1,0 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ chỉ số Giá trị thống kê của sự sống (VSL) theo nguyên nhân tử vong tại Việt Nam (đột quy, ung thư phổi và tai nạn giao thông), phục vụ công tác đánh giá lợi ích – chi phí, thẩm định chính sách và phân bổ nguồn lực công trong lĩnh vực y tế và an toàn giao thông.</p>	380	0
7	<p>Hành vi tiêu dùng và tiết kiệm theo vòng đời của hộ gia đình Việt Nam: Phân tích tác động của các yếu tố vĩ mô và hàm ý chính sách an sinh xã hội</p>	<p>- Phân tích được hành vi tiêu dùng và tiết kiệm theo vòng đời của hộ gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2022 và xác định tác động không đồng nhất của các yếu tố kinh tế vĩ mô lên các nhóm tuổi khác nhau; - Đề xuất hàm ý chính sách nhằm cải thiện hệ thống an sinh xã hội và hỗ trợ mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS, xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ dữ liệu Cohort – Tỉnh – Năm giai đoạn 2010-2022 được chuẩn hóa và tích hợp, phục vụ nghiên cứu hành vi tiêu dùng, tiết kiệm và phân tích chính sách an sinh xã hội tại Việt Nam.</p>	380	0

8	<p>Hiệu suất đổi mới sáng tạo và ổn định ngân hàng Việt Nam: vai trò của năng lực số, nguồn lực tổ chức và thực hành SDG9</p>	<p>- Đánh giá tác động của năng lực số, nguồn lực tổ chức và thực hành SDG9 đến hiệu suất đổi mới sáng tạo của các ngân hàng Việt Nam và vai trò trung gian của hiệu suất đổi mới sáng tạo đối với mối quan hệ giữa năng lực số, nguồn lực tổ chức, thực hành SDG9 và sự ổn định ngân hàng.</p> <p>- Đề xuất được các hàm ý chính sách và giải pháp nâng cao hiệu suất đổi mới sáng tạo, góp phần củng cố sự ổn định và phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng Việt Nam.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 1 điểm;</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài);</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: -01 báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp nâng cao hiệu suất đổi mới sáng tạo gắn với củng cố sự ổn định của các ngân hàng Việt Nam, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững SDG9.</p>	350	0
9	<p>Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng gọi vốn cộng đồng (crowdfunding) thành công trong cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox): Nghiên cứu một số trường hợp điển hình tại Việt Nam.</p>	<p>- Đánh giá thực trạng và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng gọi vốn cộng đồng thành công của doanh nghiệp trong cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) tại Việt Nam;</p> <p>- Đề xuất được các giải pháp nâng cao năng lực huy động vốn của doanh nghiệp, cơ chế quản lý và vận hành sandbox tại Việt Nam</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 1 điểm; - 1 sách tham khảo.</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 khung đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng gọi vốn cộng đồng thành công của doanh nghiệp trong cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) tại Việt Nam. -01 báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp nâng cao năng lực gọi vốn cộng đồng của doanh nghiệp, cơ chế quản lý và vận hành sandbox tại Việt Nam</p>	400	0

10	Nghiên cứu về thực hành kế toán carbon tại các doanh nghiệp Việt Nam	<p>- Phân tích thực trạng và xu hướng thực hành kế toán carbon tại các doanh nghiệp Việt Nam; đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, cơ hội và thách thức trong quá trình triển khai kế toán carbon.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp triển khai kế toán carbon nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý phát thải và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 01 điểm; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Báo cáo đề xuất giải pháp triển khai kế toán carbon tại các doanh nghiệp Việt Nam nhằm hỗ trợ quản lý phát thải và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững; 	400	0
11	Phân cấp tài khóa và khu vực kinh tế phi chính thức của Việt Nam	<p>Đánh giá được tác động của chính sách phân cấp tài khóa đến khu vực kinh tế phi chính thức tại Việt Nam dựa trên ước lượng được quy mô khu vực kinh tế phi chính thức theo tỉnh/thành phố, từ đó kiến nghị các chính sách về phân cấp tài khóa, nâng cao năng lực quản trị công của chính quyền địa phương nhằm quản lý hiệu quả kinh tế phi chính thức</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 1 điểm; <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Báo cáo kiến nghị chính sách về phân cấp tài khóa, đi kèm giải pháp nâng cao năng lực quản trị công của chính quyền địa phương nhằm quản lý hiệu quả kinh tế phi chính thức 	400	0

12	Rào cản không gian cư trú và hành vi thải bỏ rác điện tử của hộ gia đình đô thị: Phân tích hành vi lựa chọn và mô phỏng dựa trên tác nhân. Nghiên cứu điển hình tại Thành phố Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được cơ chế tác động của các rào cản không gian cư trú đến hành vi lựa chọn kênh thải bỏ rác điện tử (e-waste) của hộ gia đình đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. - Xây dựng và phát triển được bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định quản lý rác thải điện tử đô thị dựa trên Mô hình mô phỏng tác nhân. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 1 điểm <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định quản lý rác thải điện tử đô thị dựa trên mô hình mô phỏng tác nhân nhằm cung cấp nền tảng khoa học và thực tiễn cho công tác quản lý, dự báo và hoạch định chính sách thu gom rác thải điện tử đô thị. 	400	0
13	Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong quản lý lãng phí thực phẩm hộ gia đình tại Việt Nam thông qua thiết kế thiết bị gia dụng thông minh tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI): Tiếp cận hành vi người tiêu dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và kiểm chứng được mô hình đánh giá tác động của các đặc tính thiết kế tương tác trong thiết bị gia dụng tích hợp Trí tuệ nhân tạo (AI) đến nhận thức và hành vi đổi mới nhằm giảm lãng phí thực phẩm tại các hộ gia đình Việt Nam; - Đề xuất được các giải pháp các kịch bản tính năng (feature scenarios) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tích hợp hiệu quả các chức năng AI theo mục tiêu giảm lãng phí thực phẩm. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 1 điểm. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 báo cáo đề xuất, khuyến nghị các kịch bản tính năng (feature scenarios) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tích hợp hiệu quả các chức năng AI theo mục tiêu giảm lãng phí thực phẩm. 	400	0

14	Xây dựng khung năng lực giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	<p>Mục tiêu tổng quát: trên cơ sở nghiên cứu lý luận và đánh giá thực trạng năng lực giảng viên tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam, đề tài xây dựng khung năng lực giảng viên đại học tích hợp năng lực số và năng lực ứng dụng AI trong giảng dạy, nghiên cứu và quản trị đại học, đề xuất giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên phù hợp với yêu cầu đại học số và hội nhập quốc tế.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hệ thống hóa cơ sở lý luận và các mô hình khung năng lực giảng viên đại học trên thế giới trong bối cảnh chuyển đổi số. -Khảo sát và đánh giá thực trạng năng lực giảng viên tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam. -Xây dựng khung năng lực giảng viên đại học tích hợp năng lực số và năng lực ứng dụng AI trong giảng dạy, nghiên cứu và quản trị đại học. -Đề xuất giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên phù hợp với yêu cầu đại học số và hội nhập quốc tế 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng từ Q3 trở lên. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.5 điểm trở lên <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Bộ chỉ số Khung năng lực giảng viên đại học trong bối cảnh chuyển đổi số 	400	0
----	--	--	--	-----	---

(Danh mục gồm có 14 nhiệm vụ)